

Số: 214/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 328/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: bà Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1998

Nơi cư trú: ấp T, xã T1, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: ông Võ Văn T2, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: ấp T, xã T1, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Ngọc H và ông Võ Văn T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao con chung là Võ Thúc V, sinh ngày 23/02/2022 cho ông Võ Văn T2 trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trương Thị Ngọc H không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trương Thị Ngọc H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Trương Thị Ngọc H và ông Võ Văn T2 khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Trương Thị Ngọc H tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai nộp

tiền tạm ứng án phí số 0007588 ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Trương Thị Ngọc H được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- UBND xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Chiến Trực